



TUẦN BÁO
PHÁT TRIỂN ĐIỂN NĂNG

2922 Jolicoeur St.
Montreal - H4E 1Z3
CANADA

Điện thư : aphancao@videotron.ca
WEB: WWW.VOVI.ORG

Số 368

ngày 23 tháng 07 năm 2002

Tờ báo hằng tuần **ĐIỂN KHÍ PHÂN GIẢI** dành riêng phục vụ bạn đạo thực hành Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp

Bán Loạn

*Bán loạn do mình tâm bất ổn
Tâm không cảm thức việc tâm hồn
Tự mình sửa tiến tâm thanh tịnh
Học hỏi không ngừng tự xét phân*

Kính bái,

Vĩ Kiên

Mục Bé Tám từ 18/05/02 đến 24/05/02

Copyright 2002 by Lương Sĩ Hằng & VoVi Association of Canada. All rights reserved.

Thưa các bạn,

Mục Bé Tám, viết qua tâm KHÔNG, liên hệ với từ quang của Đại Bi, nó cũng là một liều thuốc trị tâm bệnh và giải tỏa uất khí của tim, gan và thận. Không nên cắt xén bất cứ giai đoạn nào, có Đạo Tâm thì sẽ hiểu chiều sâu của Mục Bé Tám. Ước mong các bạn thực hành đứng đắn, thì sẽ cảm thông chiều hướng phát triển của tâm linh.

Kính bái,

Bé Tám

Phần câu hỏi của Mục Bé Tám dành cho buổi sinh hoạt tại thiền đường

- 1) Hoàn cảnh thanh tịnh có hữu ích gì không?
- 2) Thương tình muốn cứu độ thì phải làm sao
- 3) Hội tụ người thành tâm có hữu ích gì không?
- 4) Thâm tình giữa mẹ con vĩnh viễn lưu tâm không?
- 5) Người tu thiền nhớ thương nhau có hữu ích gì không?
- 6) Loại người moi móc và phá hoại có thành công hay không?
- 7) Trí tâm thanh tịnh có hữu ích gì không?

<p>1) L'Ermitage Saint Antoine, Lac Bouchette Canada, 18-05-2002 8 : 30 AM <i>Hỏi : Hoàn cảnh thanh tịnh có hữu ích gì không?</i></p> <p>Đáp : Thừa hoàn cảnh thanh tịnh rất dễ dứt khoát tu tiến</p> <p>Kệ : <i>Tự nhiên hồn nhiên trí tâm yên Chuyển thức chơn tu tự cảm hiền Quý tưởng Trời cao duyên tận độ Bình tâm thanh tịnh trí thân yên</i></p>	<p>2) L'Ermitage Saint Antoine, Lac Bouchette P.Q. Canada, 19-05-2002 6 : 15 AM <i>Hỏi : Thương tình muốn cứu độ thì phải làm sao?</i></p> <p>Đáp : Thừa thương tình muốn cứu độ thì phải dẫn thân thực hành tu tiến</p> <p>Kệ : <i>Dẫn thân thực hành tu từ bước Giải tiến tâm thân chuyển thức hồi Học hỏi không ngừng tự đạt ngôi Qui nguyên thiền giác tiến từ hồi</i></p>
<p>3) Montréal, 20-05-2002 8 : 55 AM <i>Hỏi : Hội tụ người thành tâm có hữu ích gì không?</i></p> <p>Đáp : Thừa hội tụ người thành tâm rất hữu ích sưởi ấm tình người và rất dễ cảm động</p> <p>Kệ : <i>Quý yêu Thương Đế lý chan hòa Sưởi ấm thương yêu dễ thứ tha Qui hội những điều không biết trước Bình tâm thanh tịnh tự phân qua</i></p>	<p>4) Montréal, 21-05-2002 10 : 25 AM <i>Hỏi : Tâm tình giữa mẹ con vĩnh viễn lưu tâm không?</i></p> <p>Đáp : Thừa tâm tình giữa mẹ con vĩnh viễn lưu tâm lúc nào cũng nhớ nhưng</p> <p>Kệ : <i>Duyên Trời sắp đặt quý thương yêu Giải tỏa phiền ưu lúc nhớ nhiều Duyên đẹp tình đời tâm nhắc nhở Thực hành chánh pháp tự đạt siêu</i></p>
<p>5) Montréal, 22-05-2002 2 : 45 AM <i>Hỏi : Người tu thiền nhớ thương nhau có hữu ích gì không?</i></p> <p>Đáp : Thừa người tu thiền nhớ thương nhau rất hữu ích sẽ không còn cô đơn nữa</p> <p>Kệ : <i>Thực hành chuyển tiến quý thương nhau Khai triển tâm linh rất nhiệm mầu Học hỏi liên hồi quý trước sau Cùng chung xây dựng rõ đuôi đầu</i></p>	<p>6) Montréal, 23-05-2002 5 : 05 AM <i>Hỏi : Loại người moi móc và phá hoại có thành công hay không?</i></p> <p>Đáp : Thừa loại người moi móc và phá hoại luật nhân quả không cho phép nó thành công, bản thân của nó sẽ gặp đại nạn như là : bệnh nan y</p> <p>Kệ : <i>Thân tâm bất ổn trí không thông Phá hủy chính mình không tiến bước Rước động vào thân gánh chịu thôi Tự giam một cũi khó khổ thêm</i></p>
<p>7) Montréal, 24-05-2002 4 : 55 AM <i>Hỏi : Trí tâm thanh tịnh có hữu ích gì không?</i></p> <p>Đáp : Thừa trí tâm thanh tịnh rất hữu ích là sáng suốt rất dễ quyết định mọi sự việc</p> <p>Kệ : <i>Việc đời kích động luân lưu chuyển Tự giác thân tâm tự tạo hiền Chơn lý rõ ràng không chuyển đổi Thành tâm tu luyện tự mình yên</i></p>	

THƯ TỪ LAI VĂNG

Tiền Giang, ngày 10/01

Kính gửi Thầy,

Trước con kính thăm Thầy được vạn an và luôn khoẻ và thương yêu dìu dẫn chúng con trên đường đạo đức. Sau kính thăm các anh chị ở hải ngoại luôn tu tiến!

Kính bạch Thầy! Sau bao năm gián đoạn đến nay con mới tìm được địa chỉ của Thầy, cũng nhờ chị con tìm hộ, vì địa chỉ của anh P C T ở Pháp đã thay đổi.

Kính Thầy! Xin cho con tỏ đôi lời về cuộc đời của chúng con. Con và nhà con tìm được pháp Thầy nhờ các anh chị trong nước chỉ dẫn.

Sau một năm con liên hệ được Thầy và nhờ sự giúp đỡ tinh thần lẫn vật chất của Thầy cùng các anh chị ở hải ngoại nên chúng con được an tâm hành pháp. Đến năm 1985 chúng con bị gián đoạn liên lạc với Thầy cho đến nay.

Kính Thầy! Nhà con vì có bệnh nên hành pháp chưa bao lâu thì mất (N K H mất ngày 11 tháng 12 năm 1988 Â.L. để lại cho con 4 đứa trẻ)

Con cũng hiểu sống chết là lẽ thường của người biết đạo nhưng cũng lo âu vì các con của con là gái mà lại không mẹ. Gà trống nuôi con biết có bằng mẹ chúng không. Hơn nữa trong cảnh túng thiếu, kinh tế khó khăn nên con lo âu vô cùng.

Riêng phần con luôn luôn tự nhủ phải dưỡng dục cho chúng đến trưởng thành, đó là bổn phận. Luôn siêng suốt hành pháp, cố gắng để được giải thoát.

Kính Thầy cùng các anh chị độ trợ vì con quyết tìm đường giải thoát song song với nhân đạo.

Con hi vọng được sự chỉ dẫn dìu dắt của Thầy trong đường đạo pháp.

Sau cùng con xin gửi đến Thầy lòng thành kính và các anh chị, trong đó có chị T T A có 1 lần gửi bài giảng và ảnh của Thầy cho chúng con.

Con kính chúc các anh chị luôn tu tiến trong lúc hành pháp. Kính bái .

L P L

 V K, ngày 6/04

P L,

Thầy đã nhận được thư con đề ngày 10/01, được biết con được hiểu một phần tâm lý tu học không ngoài định luật sanh tử luân hồi.

Nay con có nghiệp tức là lo cho người kế tiếp, chuyện này ở thế gian ai ai cũng phải học sự gánh vác nặng nề thì mới có cơ hội thức tâm và nhịn nhục. Hoàn cảnh càng khó khăn càng đặt nặng vào sự nhịn nhục để mưu cầu sự tiến hóa từ tâm lẫn thân.

Còn người tu Vô Vi phải hiểu rõ nguyên lý Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp. Pháp Lý là bản luận rõ rệt, Vô Vi là không không thanh nhẹ, Khoa Học là tiến từ hoàn cảnh này đến hoàn cảnh nọ mới nhận thức được chơn tướng biến thể của vạn linh tại thế. Phật Pháp là đường đi thanh tịnh và thanh nhẹ. Thấy thấy ở trần gian này đều là bọt nước, trong tuột có tan.

Cuối cùng chỉ gặt hái được ánh sáng từ bi là Như Lai tánh mà thôi. Vậy chúng ta không có gì lo âu nữa. Thấy thấy ở thế gian cuối cùng cũng buông xuôi và ra đi, tùy duyên trợ hành, giữ pháp tu thân. Hoàn cảnh là ân sư, con sống đến ngày nay học không ít nguyên lý của càn khôn vũ trụ, sanh trụ hoại diệt và hồi sinh. Vạn vật đồng nhứt thể, chỉ có bao nhiêu công chuyện đó thôi. Khi nhận thức được rõ rệt mọi việc đều nằm trong nguyên lý, thì lúc nào tâm chúng ta cũng tịnh cả, không phải đợi giờ tịnh mới tịnh.

Cảnh đời là bãi trường thi, đến đây học hỏi rồi cũng phải ra đi, sống với cát bụi phải hòa với cát bụi, không nên chê và khen. Con người ở thế gian phải chấp nhận ba lần khổ mới biết được Phật Pháp. Nay con đã đứng trong phạm vi Phật Pháp. Chỉ giữ tâm thanh tịnh lo tu thì mọi việc sẽ được viên mãn ở tương lai. Đó là biết thương mình và lo cho mình ở kỳ tới. Chúc con vui khỏe.

Quý thương,
Vi Kiên
Lương Sĩ Hằng

TRÍCH BĂNG ÔNG TÁM THUYẾT GIẢNG

Dạ thưa ông Tám, là theo cái thiên của Phật Giáo, thì khi mà ngôi thiên đó thì đánh bỏ mất cái phần Tri Thức để đạt lại phần Thức của mình. Và cái phần cuối cùng đó thì tôi cũng được học hỏi... thì bây giờ tôi cũng chưa quyết định là cái phần điển dương và cái phần điển âm, đó là cái phần điển, phần cuối cùng... Bằng điển...Thì trước khi ngôi thiên là phải đánh bỏ cái Tri Thức hiện tại cũng có. Thì tôi mới đặt ra cái vấn đề là nếu mình dùng Tri Thức khi mình thiên thì Tri Thức đó nó có thể nhảy vào trong cái Thức của mình chẳng hạn hay không? Nó có phá rối mình trong lúc thiên, tức bỏ cái Tri Thức để trở về với cái Thức?

- Không! Cái Tri Thức, anh phải nhờ cái cây gậy của Tri Thức để anh đi tới cái Thức. Cái Tri Thức là cái cây gậy của người đạo. Khi mà anh nói buồn tuổi, giận hờn, chán đời, đó là cây gậy cho anh đi về cái Thức. Nếu anh chán là anh mới bắt đầu truy tầm chơn lý, anh thấy không? Anh phải nhờ cái cây gậy đó. Như tôi nói con chó sữa, đó nó cũng cây gậy cho chúng ta đi. Cho nên anh phải nhờ cái Tri Thức này anh mới trở về cái Thức được. Rồi chúng ta ở trường đời phải ăn thua này kia kia nọ, đủ chuyện hết. Chúng ta nhờ cây gậy đó rồi chúng ta mới trở về cái Thức.

Dạ thưa ông Tám, những vị sinh ra mà còn nhỏ tuổi thì Tri Thức họ còn nhỏ thì chưa có. Bây giờ họ đến cái thiên đó, thì họ chưa có cây gậy để mà...?

- Đâu! Hổng bao giờ họ chịu thiên. Vì anh có buộc cách mấy họ hổng có thiên vì trình độ của họ. Cho nên nãy tôi cắt nghĩa cái luân hồi, có đứa con nít mới có 5 tuổi hà mà bố nó đi chùa nó đòi đi theo, mà có đứa 10 tuổi mà bố nó đi chùa nó đòi đi Mc Donald.

Thì chính cái đó là cái Thức của nó ở vào kiếp trước chứ không phải cái Tri Thức hiện tại. Cái Thức của kiếp này nó khác với cái Thức của kiếp...

- Cho nên trên cuộc đời này nó phải nhờ cái Tri Thức. Những người có Tri Thức là mắt, mũi, tai, miệng của nó, nó biết. Cái cuối Thức là cái cây gậy để cho nó tiến tới. Nếu nó không có nhờ cái Tri Thức làm sao nó sống? Mà nhờ cái Tri Thức, sau cái Tri Thức kích động và phản động nó mới trở về cái Thức thực trạng của nó. Ở chỗ đó!

**Không! Thừa cái trường hợp là chính đứa bé nó còn nhỏ mà cha ở trong chùa, nó đi theo và thằng em nó đi Mc Donald. Thì cái thằng đi trong chùa đó, có nghĩa là nó đang bị cái Thức của cái kiếp trước...
Chứ sao!**

...Chứ không phải là cái Tri Thức của kiếp hiện tại...

- Của kiếp trước chứ!

..Như vậy...

- Đúng! Như vậy tôi đã nói nó tu nhiều rồi, cho nên nó mới thức. Mà nghe nói tới chùa là nó đi, anh nói tới chuyện tu nó thích nghe, mà có đứa anh nói chuyện tu nó hổng nghe.

Thì như vậy là ông Tám nói theo hiểu đó là cái Thức của kiếp trước nó quan trọng hơn cái Tri Thức hiện tại?

- Nó phải nhiều kiếp rồi chúng ta tu. Cho nên Đức Phật phải bao nhiêu kiếp mới thành Phật. Chúng ta muốn tu tháng, đóng tiền tu tháng thành Phật, đâu có! Hổng có vụ đó, phải không? Bao nhiêu kiếp mà chưa dám nói thành Phật, chưa nói giải nghiệp. Phải giải trọn nghiệp mới là đi tiến về Phật giới, vẫn còn nghiệp mà! Nhưng mà Đức Phật đã nói một câu là "Nhơn nhơn giai thành Phật", nếu mình trở về với sự thanh tịnh sáng suốt mới biết Phật là gì. Chớ Đức Phật đâu có độc tài nói chỉ có một mình ta là Phật, triệu triệu ỨC ỨC chut Phật, không phải một người. Cho nên nguyên lý của chut Phật là thanh khí điển giáng sanh, xương sống đứng hấp thụ là vũ trụ cung Trời, một luồng điển âm và một luồng điển dương rõ ràng thanh tịnh.

Thưa ông Tám, trong vấn đề mà về Tâm Thức và Tri Thức, tôi muốn hỏi ông Tám một điều như thế này. Tôi rất đồng ý với ông Tám là cái người hành giả mượn cái Tri Thức để đi đến cái Tâm Thức. Tôi rất đồng ý cái điều đó. Nhưng mà đặt trong cái trường hợp khi mà cái người hành giả đó, họ từ bỏ cái Tri Thức để đi về cái Thức...

- Cái Thức thanh tịnh.

...Như vậy khi họ bắt đầu trở lại đời hành đạo độ cho chúng sanh này thì họ trụ trong cái gì để mà giải thoát?

- Họ vẫn trụ ở trong cái Thức thanh tịnh của mình...

Họ vẫn trụ trong cái Thức thanh tịnh...?

- Nhưng mà họ cũng phải mượn cái Tri Thức để diễn tả cái Thức.

Như vậy tận cùng của cái đời hành đạo của họ khi họ từ bỏ cái thân xác, cũng như tất cả mọi người hay Đức Phật từ bỏ cái thân xác thì cái Tâm Thức của họ họ đi về đâu? Và cái Tri Thức của họ họ đi về đâu?

- Cái Tri Thức là của thế gian cũng như là bãi trường thi ở thế gian để cho họ cơ hội ăn học, còn trường học để họ học mà thôi. Còn cái Thức là đời đời bất diệt, mà tùy theo trình độ tiến hóa. Người tới Tiên giới và người còn tu tới đó nhưng mà còn phải xuống địa ngục học lại, qua một khóa nữa "tôi chưa đủ!". Rồi có người đi tiến tới Cửu Dương Quan để học lại, rồi mới tiến lên trên. Cho nên vô cùng tận, Phật Pháp vô biên, có câu đó!

Rồi chẳng hạn như trường hợp ngoài hai cái Tri Thức và vượt qua Tri Thức để vào Tâm Thức, và cao hơn cái Tâm Thức nữa thì đó là cái gì? Xin hỏi ông Tám cái điều đó.

- Vượt qua cái Tâm Thức? Vượt qua Tâm Thức thì nó bước vào điển giới rồi! Cái điển giới là Thanh Định Tâm Thức. Cái tâm nó có nhiều giới; đây cũng tâm mà đây cũng tâm, và vượt lên trên cũng tâm. Qua khỏi không gian và thời gian, lúc đó mới là Linh Quang Chơn Tâm. Lúc đó làm việc nhiều hơn, hướng thẳng về trung tâm sinh lực cần khôn vũ trụ, làm một việc cho tất cả mọi việc. Cho nên tại sao Đức Phật ở trong rừng ở ngoài rừng mà ngồi nói mà mọi người tới đều nghe và đều thích nghe và mở tâm mở trí? Làm một việc cho tất cả mọi việc, là trung tâm sinh lực cần khôn vũ trụ.

THƠ

TỨ ĐẠI QUI KHÔNG

Chi bảo pháp thiên quyết thực thi
Linh quang thanh điển chuyển huyền vi
Tâm linh khai mở thông tam cõi
Hà hải tứ phương nhất điểm qui (1)
Tứ khổ tiêu tan nhờ phát triển:
Đại hùng, đại lực, đại từ bi
Cô đơn dũng tiến trong Thiên, Niệm
Nương pháp Vô Vi tiến kịp thì.

Thiền Tâm.
(PN, 30/5/02)

(1) Tứ hải qui gia (tại rún)

TỨ ĐẠI QUI KHÔNG 2

Hà sa gom tụ điển thăng hoa
Tâm thức bừng khai toả sáng loà
Linh tánh phục hồi khai tri giác
Chi sơ bốn thiện tánh vui hoà (1)
Tứ phương sum hợp cùng tu học
Quái tính ma tình quyết lánh xa
Vô biệt niệm rồi tâm bất nhiễm
Vi Tiên, vi Phật thoát ta bà.

Thiền Tâm
(VN, 21/6/2002)

(1) Nhân chi sơ tánh bốn thiện

TU MINH TRIẾT

Người học đạo phải truy tìm chân lý
Đừng mê mờ theo giáo lý, ngôn từ
Phải thực hành chứng nghiệm rõ thực hư
Không mê chấp những điều không cần thiết

Mê hay sợ đều là chưa hiểu biết
Tự lấp che minh triết giữa mê mù
Lại tự hào mình là một người tu
Thay vì hiểu, người tu thường khuất lấp

Tu là giải, không phải là mê chấp
Phải thấy mình và tập sống thật thà
Có yêu, có ma quỷ mới thăng hoa
Đủ thanh trước mới chan hoà sự sáng

Không ca tụng khổ đau hay lãng mạn
Mà minh tường mọi trạng thái cuộc đời
Tinh tấn hành thiền khuya, sớm, chiều, mới
Thường trụ niệm, tâm chẳng lìa gốc đạo

Không ý lại, cũng không nên cao ngạo
Luôn hạ mình học hỏi lý thâm sâu
Và thực hành sao chứng đắc nhiệm mầu
Thế mới đúng là lý hành hợp nhất

Thiền Vô Vi không bắt tu ẩn dật
 Không miếu chùa, không tịnh thất, núi non
 Cốt sống sao cho đời đạo vương tròn
 Tu tại thị, tại gia bòn hạnh đức

Tu là tự giải, tự minh, tự thức
 Tự thực hành khai pháp lực, điển quang
 Nguyên thực hành đúng pháp của Thầy ban
 Quyết không để lạc lằm xa Chân Lý.

Thiền Tâm
 (PN, 14/06/2002)

Thanh Khí

Khí thanh thanh khí của trời
 Ân ban sự sống sống hòa khí thanh
 Hít vô cảm giác lạ thường
 Không không mà có có hoài trong không
 Muôn loài vạn vật hóa sanh
 Cùng nhau cùng thở cùng đồng hít vô
 Tâm minh óc sáng nhẹ nhàng
 Khí hòa vô tận khí lành điển trong
 Công phu áp dụng đều đều
 Thở ra khứ trước giữ đều khí thanh
 Hít vô cảm giác tình trời
 Hương thơm bát ngát mát trời trong ta
 Mát trong mát cả bên ngoài
 Nhẹ hồn phơi phơi tiến dần tiến không
 Hiệp cùng nguyên khí hóa sanh
 Thanh thanh dịu dịu tiến hoài tiến vô
 Vô vi pháp lý của Trời
 Tâm thành vạn chuyển thở đều khí thanh
 Kính bái
 Nguyễn Hồng Đức Đan Mạch

Thỏ Thê

Hiệp cùng nguyên khí của trời
 Đồng tâm tiến hóa tiến dần phút giây
 Đến ngày đại hội vô vi
 Ai về ai hưởng ai say đạo mùi
 Hương tâm hiệp nhất cơ trời
 In sâu cảm thức cơ tầng trời ban
 Ở người người hồi trần gian
 Qua bao kiếp đọa kiếp này ngộ duyên
 Tình cha nghĩa mẹ tình thầy
 Tình phu thê tử tình trời se duyên
 Tình người giữa chốn vô thường
 Có rồi lại mất bất gì mang theo
 Giờ đây có pháp cha truyền
 Thực hành tự cứu chuyển ngay thế tình
 Sửa sai nhịn nhục chuyên cần

Vui đời thanh tịnh đạt hòa đạt an
 Nam mô sáu chữ hiển linh
 Hoài hoài cứ nhớ cứ trì niệm luôn
 Sửa sai tâm tánh nhiễm trần
 Giải lằn trược khí lọc mòn nội tâm
 Từ bi bác ái công bằng
 Phật Đà xuất hiện do mình tại tâm
 Phát quang khai triển đường về
 Hào quang chiếu diệu dự hồn mà tu
 Tu đi tu mãi tu hoài
 Tu vô bất tận tu hoài vô sanh

Kính bái Nguyễn Hồng Đức Đan Mạch

Dứt Khoát

Xuất gia ta không ngại
 Phá giới ta không nghi
 Nhập thế ta không sợ
 Chỉ sợ ta không tu !

Nam Mai

Ơn Đền Nghĩa Trả

Đường xưa chừ tỏ bước,
 Tìm dấu quyết đi theo,
 Tu thân rồi lập đức,
 Lối mòn nhưng . . . cheo leo,
 Nhất tâm lợi suốt, trèo đèo,
 Chiếc thân ảo giả, bọt bèo xá chi,
 Lời vàng khắc cốt thường ghi,
 Chặn rào sắt thép, vẫn đi không ngừng,
 Dời non, lấp biển, phá rừng,
 Đốt cho lửa Đạo sáng bừng nội tâm.
 Ơn sâu, nghĩa nặng,
 To nhỏ, thì thâm . . .
 Lấy oan nghiệt, mở toang cửa đạo,
 Xé áo tràng, tâm kính hằng lau,
 Thấy phản chiếu dấu chân tiên thánh,
 Sóng trước vun nền cho sóng sau
 Gương trong trao một tấm,
 Người cũ nay còn đâu,
 Đã ơn đền, nghĩa trả,
 Tự nhiên vô sở cầu

Phạm Hữu Bằng.
 (Phạm Văn Khanh sưu tầm)

Thông Báo của UBTCDH Khí giới Tình Thương 2002

- Bạn đạo mua vé bay thì tới phi trường **BUSH - Intercontinental (IAH)** mới có ban chuyển vận đến rước được , không nên đến phi trường **HOBBY** cách Hotel 1 tiếng xe hơi .
- Ngày chốt đóng tiền đợt chốt là 15 tháng 8 – 2002, sau đó chúng tôi sẽ gửi chi tiết xác nhận ghi danh cùng cầm nang đến quý bạn đạo trước .
- Quý bạn đạo có dự định đi xe bus cũng xin ghi danh đóng tiền trước 15 tháng 8 2002 để BTC kịp thời giờ tổ chức
- Vé máy bay trong xứ Hoa Kỳ đang sale giá rẻ :
Continental Airline - Non-stop
LAX (Los Angeles) --- Houston (IAH) 212 USD - round-trip
Orange County - Houston (IAH) 209 USD - round trip

THÔNG BÁO CỦA HỘI ÁI HỮU VÔ VI HOA KỲ

Hội Ái Hữu Vô Vi Hoa Kỳ trân trọng thông báo

Qua sự kêu gọi của Hội , yêu cầu bạn đạo đóng góp tài chính để duy trì chương trình phát thanh của PLVVKHHP.

Hội đã được sự ủng hộ nồng nhiệt của bạn đạo khắp nơi.

toàn thể ban chấp hành hội xin thành thật cảm ơn sự đóng góp của toàn thể bạn đạo.

Số tiền thu được sẽ dùng vào chương trình phát thanh và chi phí cho Thiền Viện Vĩ Kiên, đây là những mục tiêu chính của hội cũng như của toàn thể bạn đạo.

Sau đây là ban danh sách đã thu được.

Tháng Tư

Nguyễn thị Hằng	Thiền Thức	\$100
Nguyễn Hữu Sáng	Thiền Thức	\$100
chị Khế tiền sang bang thu được		\$180

Tháng năm

Bạn đạo vô danh	Thiền Thức	\$200
Nguyễn Hoàng Long	Lưu Tâm	\$50
Nguyễn Loan	Michigan	\$50

Tháng Sáu

Nguyễn Hoàng Long	Lưu Tâm	\$50
Hoàng thị Bắc	Thiền Thức	\$50
Quách Minh& An Khang	Lưu Tâm	\$50
Phạm văn Trang	Texas	\$50
thiền Đường Hạnh Đức		\$251
Nguyễn Thành	Hạnh Đức	\$100
Dặng văn Hòa	Lưu Tâm	\$100
Nguyễn thị Hiền	Glendale	\$50
Nguyễn Ngọc	San Diego	\$100
Nguyễn Thanh mai	Las Vegas	\$100
Minh & Loan	Newjersey	\$100

Tháng Bảy

Huỳnh văn Khanh	Hawaii	\$100
-----------------	--------	-------

Huyền N Nga	Corona	\$50
Hoàng văn Hoa	Lưu Tâm	\$300 (6 tháng)
Nguyễn thị phụng	Hạnh Đức	\$100 (2 tháng)
Nguyễn Kim Anh	Thiền Thức	\$20 (1 tháng)
Cô Quyên	Thiền Thức	\$150
Nguyễn Quang Vinh	Thiền Thức	\$100
Nguyễn Dũng	Lưu Tâm	\$20 (1 tháng)
Hồ Huệ	Thiền Thức	\$30
Bác Ân	Thiền Thức	\$50
Bác Huệ Tâm	Thiền Thức	\$20
Anh Bảy	Thiền Thức	\$20
Trần Lệ Sương	Thiền Thức	\$20 (1 tháng)
Long&Xuân	Thiền Thức	\$20 (1 tháng)
Minh Đoàn	Thiền Thức	\$20 (1 tháng)
Nguyen Thị Hoa	Thiền Thức	\$100
Nguyễn Ngọc Thạch	Thiền Thức	\$25
Đoàn Mộng Điệp	Lưu Tâm	\$50 (1 tháng)
Dương như Diệp	lưu Tâm	\$50 (1 tháng)
Đoàn Ngọc Toàn	Lưu Tâm	\$50 (1 tháng)
nguyễn Hoàng Long	Lưu Tâm	\$ 50 (1 tháng)
Anh K	Lưu Tâm	\$50
Âu thị Phương	Hạnh Đức	\$50
Hùng Phong	Hạnh Đức	\$70
Mai&Trâm	Hạnh Đức	\$50
Nguyễn Văn Sang	Hạnh Đức	\$20
Mai nga	Hạnh Đức	\$20
Hải&Thu	Hạnh Đức	\$20
Đào Công Miêng	Hạnh Đức	\$5
Tư Khải	Hạnh Đức	\$50
KýHuy	Hạnh Đức	\$50
Triệu Ngàn	Hạnh Đức	\$10
Xuân Phát	Hạnh Đức	\$10
Em Trinh	Hạnh Đức	\$100
Anh Mười	Hạnh Đức	\$10
Bác Hà thụy Dương	Hạnh Đức	\$90
ThuDuong- Duke Dương	Hạnh Đức	\$120 (1 năm)
Phạm Ngọc Quốc	Hạnh Đức	\$300 (6 tháng)
Trần Hải Tân	Australia	\$50
Phan Xuân Thái	Lưu Tâm	\$100 (2 tháng)
Quách Minh& An Khang	Lưu Tâm	\$50 (1 tháng)
Nguyễn thị Hằng	Thiền thức	\$200 (2 tháng)
Trương M - D	Yorba Linda	\$25
Võ Anh Kiệt	Thiền Thức	\$100 (2 tháng)
Steve Sam Trần	Monterey Park	\$100
Lê thị Quý	Thanh Hòa	\$20 (1 tháng)
Nguyễn văn Tạo	Thanh Hòa	\$20(1 tháng)
Đặng Nam Hải	Thanh Hòa	\$20 (1 tháng)
Lê Xuan Mai	Thanh Hòa	\$20 v(1 tháng)
Dương thị C	Thanh Hòa	\$20 (1 tháng)
Thanh & Hòa		\$50 (1 tháng)

Hội rất mong tiếp tục nhận sự đóng góp của các bạn khắp nơi để tiếng nói của PLVVKHHBPP được lưu truyền vào miền nam California một nơi Cộng Đồng Người Việt nhiều nhất trên thế giới, hầu mong giúp đỡ được những tâm hồn đau khổ cần sự xoa dịu của chúng ta .

Toàn thể ban chấp hành chân thành cảm tạ.

Đoàn Ngọc Toàn

Dương Như Diệp

Võ Anh Kiệt.

BẠN ĐẠO VIẾT

Khí Giới Tình Thương

Nếu có một sức mạnh lớn nhất trên cõi đời này thì đó là Tình Thương ! Tình Thương có thể cảm hóa và thay đổi được con người, biến đổi được hoàn cảnh trở nên thiện lành tốt đẹp hơn xưa. Anh chị em chúng tôi đã chứng nghiệm được điều này ! Từ những người xấu xa và tội lỗi, nhờ sự thương yêu của Thầy , của bạn đạo khắp nơi nơi đã khiến chúng tôi cảm động tận đáy tâm hồn và tự thức được ý nghĩa của Tình Thương, mà bắt đầu là thương yêu chính bản thân mình.

Chưa biết thương mình thì không thể thương yêu người khác. Chưa thông cảm được chính mình thì làm sao cảm thông được tha nhân ?! Tôi nhận ra những danh từ thương yêu đầu môi chót lưỡi trước đây đều là không thật, mà đó chỉ là những tạm tình của duyên nghiệp thế gian. Những tình cảm này không bao giờ chung thủy mà biến đổi theo thời gian và hoàn cảnh sống. Tôi đã mang một tâm hồn cần cỗi già nua vì ôm giữ quá nhiều những mặc cảm, tự ti lẫn tự tôn, những thành kiến cố chấp và những tánh hư tật xấu dầy dầy.

Sau khi chấp nhận và phơi bày những tối tăm, những lối bịch của mình ra công khai ánh sáng, tâm hồn tôi nhẹ nhàng thơi thơi và trống vắng nhiều hơn. Nhờ tâm tư trống vắng này mà dung chứa được Tình Thương vì thương yêu đích thực là Hòa, là hợp nhất làm một, không còn phân biệt mình cùng tha nhân và ngoại cảnh. Xét cho cùng, cái ly cái chén sở dĩ hữu ích được là nhờ nó trống vắng cơ mà ! tâm mình đầy những mặc cảm, thành kiến và lý thuyết thì còn chỗ đâu mà chứa đựng thương yêu ?!

Tha thứ và thương yêu chỉ có ý nghĩa trọn vẹn tốt đẹp khi đối với chính mình ! Vì nói đến tha thứ cho kẻ khác tức là đặt mình ở địa vị cao hơn mà ra ơn, ban bố cho người. Điều này chỉ vun bồi sự tự mãn và cống cao ngã mạn mà thôi ! Tôi đã tự tha thứ chính mình sau khi thành tâm ăn năn sám hối những sai trái mà tôi đã tạo khổ cho thân tâm, phải sạch đi những thành kiến, lý thuyết và cả những ấn chứng vợ vắn của cõi vô hình, vì đường về nguồn cội là một hành trình buông bỏ quy không, chứ không phải thâm lược, vợ vét thêm những hiểu biết và lý thuyết ở cõi thế tục này. Tâm tư của đức Quán Thế Âm thật bao la trống vắng làm sao nên Ngài mới dung chứa được mọi thanh âm đau khổ của cõi Ta Bà mà phân thân hằng hà sa số, độ người ngàn dặm xa xăm.

Đại hội năm nay Thầy đặt tên là "Khí Giới Tình Thương". Ngài tha thiết kêu gọi những đứa con Vô Vi từ khắp nơi gom tụ lại một nhà, kẻ cũ cũng như người mới, cùng thấp lên những ngọn tâm đấng để kết hợp thành một khí giới của Tình Thương, để cảm hóa chính mình và ảnh hưởng chung quanh. Đường đi của Ngài trước sau như một, tự sửa mình để ảnh hưởng đối phương. Hạnh từ bi của Ngài bao trùm ba cõi nhưng thế gian này có bao nhiêu người biết đến ?! Mỗi lần nhắc về quê hương, nói đến tương lai dân tộc, Ngài thường thổn thức khóc vì dân mình còn đang chịu đựng nhiều đau khổ quá, người nghèo về vật

chất lẫn tâm linh vẫn còn đầy đầy ở quê nhà. Vô số những em bé mồ côi, tật nguyên lang thang khắp đầu đường xó chợ. Tình cốt nhục, nghĩa đồng bào, anh chị em chúng ta không thể nhẫn tâm và ích kỷ trông cậy vào thiên cơ, chờ đợi đất nước qua cơn thanh lọc để chết đi hết những kẻ dữ, người ác rồi mới về an hưởng thanh bình. Máu chảy ruột mềm, chúng ta hãy dùng khí giới Tình Thương để tự sửa mình và dẫn thân vào vận mệnh của quê hương, đem thương yêu mà cảm hóa anh em đồng bào cốt nhục.

Ông Thầy và bạn đạo đã xây dựng cho anh chị em chúng tôi được cơ hội tu học sửa mình đến ngày hôm nay, nhân đại hội "Khí Giới Tình Thương" sắp đến, chúng tôi xin thành tâm mong mỗi anh chị em chúng ta từ khắp bốn phương trời, những con dân nước Việt đang mang hồn Mẹ Việt Nam đi khắp cùng trái đất, đang trải rộng biên giới Việt Nam đi khắp mặt địa cầu, cùng nhau kết hợp những ngọn đuốc Tình Thương, kế bước chân Thầy mà hướng về quê hương dân tộc, lao vào biển khổ, đem Thương Yêu mà xây dựng một nước Việt Nam hạnh phúc an bình.

Nam Mô A Di Đà Phật, vạn vật thái bình.

Rochester, ngày 14 tháng 7, 2002

Phạm Văn Khanh.

Chuyện Cổ Tích

Vào năm 2033 sử gia viết rằng: Vào năm 19.. Thượng Đế đã giáng trần. Ngài đem Pháp Lý Vô Vi truyền giảng khắp dân gian. Một số người theo Ngài tu tập và đã đạt được kết quả tốt. Có những người bị bệnh nan y, bác sĩ đã chịu thua, nhưng thực hành Pháp Lý Vô Vi một thời gian thì bệnh lành hẳn. Nhưng cũng có một số người do lòng tham, muốn tu cho mau có thần thông, nên sau một thời gian, không đạt được tham vọng nên chán nản, bỏ tu. Khi thuyết giảng, Thượng Đế có cho biết đây là kỳ ba, kỳ chót, sau đó là Kỳ Nguyên Di Lạc, mọi người phải ráng tu. Nhưng có nhiều người không tin, còn phi báng Ngài. Rốt cuộc, qua Thượng Nguồn, số người được hồi sinh mới tin thật lời Ngài, tin Ngài quả là Thượng Đế, vì thưởng các con nên đã giáng lâm. Sau đó Thượng Đế về Trời, để lại tất cả những gì Ngài đã chuẩn bị cho nhân loại, về hữu vi và vô vi. Những người trước đây không tin Ngài là Thượng Đế, khóc lóc ăn năn vô cùng, nguyện từ nay sẽ tu tập đúng đắn để được diện kiến Ngài sau này. Những người tu tập có trình độ trở thành cán bộ của Vô Vi, nối tiếp Ngài, đi khắp thế giới truyền giảng Pháp Lý Vô Vi. Nước Việt Nam, nơi phát sinh Pháp Lý Vô Vi, được cả thế giới kính nể về nhiều mặt. Người ta đua nhau học tiếng Việt và đến Việt Nam để học hỏi những điều hay và tốt mà nước này đã áp dụng cho đất nước mình. Lá cờ Vô Vi phát phới khắp nơi, kinh sách Vô Vi loan truyền mọi chốn.

Người chép: H.M.T.

Huỳnh Văn Khánh
2563 Date St. #332
Honolulu HI 96826
USA
